|  |  |
| --- | --- |
| **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP**  **THAN - KHOÁNG SẢN VIỆT NAM**  **\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  **\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_** |

**NỘI DUNG ĐỀ NGHỊ GÓP Ý**

**DỰ THẢO LUẬT ĐỊA CHẤT VÀ KHOÁNG SẢN**

*(theo Giấy mời số 0936/LĐTM-PC ngày 04/6/2024 của Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam)*

|  |  |
| --- | --- |
| Kính thưa: | - Đ/c Chủ nhiệm/Phó chủ nhiệm, Uỷ viên UB KH,CN&MT;  - Đ/c Chủ tịch Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam;  - Các đồng chí: Lãnh đạo, đại diện các bộ, ngành, đơn vị, doanh nghiệp. |

Trong quá trình xây dựng Luật Địa chất và Khoáng sản, Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam (TKV) đã có các Văn bản góp ý vào dự thảo Luật, gồm: Văn bản số 3987/TKV-TN ngày 17/08/2023 gửi Bộ TN&MT và Sở TN&MT tỉnh Quảng Ninh; Văn bản số 633/TKV-TN ngày 31/01/2024 và số 2580/TKV-TN+KSH+TP ngày 03/5/2024 gửi Uỷ ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường của Quốc hội.

Thực hiện Giấy mời số số 0936/LĐTM-PC ngày 04/6/2024 của Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam theo nội dung chương trình làm việc TKV trân trọng báo cáo các nội dung đề nghị góp ý dự thảo Luật Địa chất và Khoáng sản như sau:

**1.** Điểm c khoản 1 Điều 50 quy định quyền của tổ chức, cá nhân được cấp giấy phép thăm dò khoáng sản: ﻿“*Được bổ sung, điều chỉnh phương pháp, khối lượng, hạng mục công việc thi công trong phạm vi khu vực thăm dò theo diễn biến thực tế trong quá trình thi công thăm dò sau khi được cơ quan nhà nước có thẩm quyền chấp thuận nhằm tăng mức độ tin cậy của kết quả thăm dò*”.

Đề nghị chỉnh sửa bỏ nội dung: *“Sau khi được cơ quan nhà nước có thẩm quyền chấp thuận”.* Đồng thời, giao cho Chính phủ quy định chi tiết những trường hợp phải được cơ quan nhà nước có thẩm quyền chấp thuận, ví dụ như trường hợp thay đổi khối lượng mà các công trình thăm dò vượt ra ngoài phạm vi ranh giới cấp phép.

Lý do: Theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 50 thì khi thay đổi khối lượng thăm dò phải báo cáo cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền chấp thuận. Trong khi công tác thăm dò địa chất, đối tượng thăm dò là dự kiến. Khi thi công các công trình theo Giấy phép thăm dò có thể phải điều chỉnh để phù hợp với thực tế địa chất. Theo quy định của nhà nước hiện nay (Nghị định 36/2020/NĐ-CP, Nghị định 04/2022/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung) việc dịch chuyển, cắt ngắn, kéo dài,… các công trình thăm dò đều phải báo cáo cơ quan quản lý nhà nước. Các đơn vị thi công phải dừng chờ được chấp thuận khiến công trình bị sập lở, hỏng; một số trường hợp phải thi công lại mất nhiều thời gian, chi phí.

**2.** Khoản 1 Điều 51 quy định: “*Tổ chức, cá nhân thăm dò khoáng sản được ưu tiên nộp hồ sơ đề nghị cấp giấy phép khai thác khoáng sản đối với trữ lượng khoáng sản đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền công nhận trong thời hạn 36 tháng, kể từ ngày cơ quan nhà nước có thẩm quyền công nhận kết quả thăm dò khoáng sản”.*

Đề nghị xem xét chỉnh sửa như sau: “*Tổ chức, cá nhân thăm dò khoáng sản được ưu tiên cấp giấy phép khai thác khoáng sản đối với trữ lượng khoáng sản đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền công nhận”.*

Lý do: Có những loại khoáng sản theo chủ trương của Bộ Chính trị, Chính phủ phải chờ kết quả thực hiện các dự án thí điểm mới cho triển khai các dự án tiếp theo (như bauxit), điều kiện khai thác phức tạp, phải nghiên cứu lựa chọn công nghệ khai thác phù hợp (như than đồng bằng sông Hồng), dẫn đến chưa thể lập Dự án xin cấp phép khai thác cho các khu vực đã thăm dò trong thời hạn 36 tháng.

**3.** Khoản 2 Điều 57 quy định: “*Diện tích, ranh giới theo chiều sâu của khu vực khai thác khoáng sản được xem xét trên cơ sở dự án đầu tư khai thác, phù hợp với trữ lượng khoáng sản được phép đưa vào thiết kế khai thác”.* Đề nghị thay cụm từ “xem xét” bằng “xác định”.

Lý do: nếu “xem xét” thì có thể được chấp thuận hoặc không chấp thuận theo dự án đầu tư khai thác, cần phải được xác định theo dự án đầu tư khai thác.

**4.** Khoản 3 Điều 57 quy định: “*Diện tích khu vực thực hiện dự án đầu tư khai thác khoáng sản bao gồm: diện tích khu vực khai thác khoáng sản; diện tích các công trình phục vụ cho hoạt động khai thác nằm ngoài khu vực khai thác; diện tích hành lang bảo đảm an toàn trong khai thác mỏ*”.

Đề nghị chỉnh sửa, bổ sung thành: “*Diện tích khu vực thực hiện dự án đầu tư khai thác khoáng sản bao gồm: diện tích các khu vực khai thác khoáng sản, đổ thải, chế biến khoáng sản; diện tích các công trình phục vụ cho hoạt động khai thác, đổ thải, chế biến khoáng sản nằm ngoài khu vực khai thác; diện tích hành lang bảo đảm an toàn trong khai thác mỏ*”.

Lý do: Trong dự án khai thác mỏ có diện tích các bãi thải, các khu vực chế biến khoáng sản.

**5.** Điểm a khoản 4 Điều 59 quy định: “﻿*Thời hạn khai thác bao gồm thời gian xây dựng cơ bản, thời gian khai thác và thời gian đóng cửa mỏ, được xác định theo dự án đầu tư khai thác khoáng sản nhưng không quá 30 năm và có thể được gia hạn nhiều lần, nhưng tổng thời gian gia hạn không quá 20 năm…*”

Đề nghị ﻿điều chỉnh quy định như sau: “*Thời hạn khai thác bao gồm thời gian xây dựng cơ bản, thời gian khai thác và thời gian đóng cửa mỏ, được xác định theo dự án đầu tư khai thác khoáng sản nhưng không quá 50 năm và có thể được gia hạn nhiều lần, nhưng tổng thời gian gia hạn không quá 20 năm…*”

Lý do: Để phù hợp với điều kiện thực tế của các dự án đầu tư; thống nhất, đồng bộ với “Thời hạn hoạt động của dự án đầu tư” quy định tại Điều 44 Luật Đầu tư số 61/2020/QH14: *“1. Thời hạn hoạt động của dự án đầu tư trong khu kinh tế không quá 70 năm; 2. Thời hạn hoạt động của dự án đầu tư ngoài khu kinh tế không quá 50 năm. Dự án đầu tư thực hiện tại địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn hoặc dự án đầu tư có vốn đầu tư lớn nhưng thu hồi vốn chậm thì thời hạn hoạt động của dự án đầu tư có thể dài hơn nhưng không quá 70 năm”.*

**6.** Khoản 1 Điều 65 quy định: *“Khai thác khoáng sản phải có giám đốc điều hành mỏ; một giám đốc điều hành mỏ chỉ điều hành theo một giấy phép khai thác khoáng sản; trừ trường hợp quy định tại khoản 4 Điều này”.*

Đề nghị chỉnh sửa thành: *“Khai thác khoáng sản phải có giám đốc điều hành mỏ; một giám đốc điều hành mỏ chỉ điều hành một mỏ khai thác khoáng sản; trừ trường hợp quy định tại khoản 4 Điều này”.*

Lý do: Quy định này gây bất cập bởi thực tế thời gian qua xảy ra tình trạng trong một mỏ có nhiều giấy phép khai thác thì sẽ có nhiều giám đốc điều hành mỏ gây khó khăn cho công tác tổ chức, quản lý và triển khai các thủ tục.

Đồng thời, đề nghị bổ sung nội dung quy định về trách nhiệm, quyền hạn của Giám đốc điều hành mỏ.

**7.** Đề nghị điều chỉnh điểm d khoản 3 Điều 65 như sau:“﻿*Giám đốc điều hành khai thác hầm lò phải có bằng kỹ sư hoặc tương đương với chuyên ngành khai thác mỏ hoặc xây dựng mỏ có thời gian làm việc trong lĩnh vực khai thác tại mỏ hầm lò ít nhất là 05 năm*”.

Đề nghị điều chỉnh Điểm đ khoản 3 Điều 65 như sau: “*Giám đốc điều hành khai thác lộ thiên phải có bằng kỹ sư hoặc tương đương với chuyên ngành khai thác mỏ có thời gian làm việc trong lĩnh vực khai thác tại mỏ lộ thiên ít nhất là 03 năm; trường hợp có bằng kỹ sư địa chất hoặc tương đương thì phải được đào tạo, bồi dưỡng về kỹ thuật khai thác mỏ và có thời gian tham gia làm việc trong lĩnh vực khai thác khoáng sản tại mỏ lộ thiên ít nhất là 05 năm*”

Lý do: Việc quy định Giám đốc điều hành mỏ có thời gian trực tiếp khai thác tại các mỏ lộ thiên ít nhất 3 năm và hầm lò ít nhất 5 năm như nội dung Dự thảo là chưa phù hợp với thực tế đặc thù công việc kỹ sư khai thác mỏ, trong đó chủ yếu tham gia quản lý, thực hiện nghiệp vụ về chuyên môn kỹ thuật, một phần tham gia trực tiếp khai thác.

**8.** Điểm b khoản 1 Điều 69 quy định: *“Sau 12 tháng, kể từ ngày giấy phép khai thác khoáng sản có hiệu lực, tổ chức, cá nhân được phép khai thác khoáng sản chưa tiến hành hoạt động khai thác, trừ trường hợp bất khả kháng theo quy định của pháp luật”.*

Đề nghị chỉnh sửa thành: “*Sau 12 tháng, kể từ ngày địa phương hoàn thành công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và bàn giao mặt bằng, tổ chức, cá nhân được phép khai thác khoáng sản chưa tiến hành hoạt động khai thác, trừ trường hợp bất khả kháng theo quy định của pháp luật”.*

Lý do: Sau khi được cấp giấy phép khai thác, cần phải tiến hành thực hiện rất nhiều thủ tục pháp lý mới đủ điều kiện để đưa mỏ vào khai thác như: Đầu thầu lựa chọn đơn vị tư vấn; thiết kế bản vẽ kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công, thẩm định, phê duyệt thiết kế; kiểm đếm, đo đạc đất đai; xây dựng, phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, thu hồi đất (do UBND tỉnh nơi có dự án khai thác khoáng sản thực hiện theo quy định của Luật đất đai, hiện nay công tác này rất khó khăn, vướng mắc). Do đó, việc tổ chức khai thác sau 12 tháng kể từ ngày giấy phép khai thác khoáng sản có hiệu lực là khó khả thi, đặc biệt đối với các mỏ có quy mô, diện tích giải phóng mặt bằng, thu hồi đất lớn.

**9.** Điểm a khoản 2 Điều 83 về quản lý rủi ro trong khai thác khoáng sản có quy định: *“Tổ chức, cá nhân khai thác khoáng sản độc hại, khai thác khoáng sản với quy mô lớn phải lập, phê duyệt kế hoạch quản lý rủi ro trước khi triển khai dự án đầu tư khai thác khoáng sản”.*

Đề nghị xem xét chỉnh sửa thành: *“Tổ chức, cá nhân khai thác khoáng sản độc hại, phải lập, phê duyệt kế hoạch quản lý rủi ro trước khi triển khai dự án đầu tư khai thác khoáng sản”.*

Lý do: Chỉ nên quy định lập, phê duyệt kế hoạch quản lý rủi ro đối với khoáng sản độc hại; còn đối với khoáng sản quy mô lớn chỉ cần quy định lập báo cáo đánh giá tác động môi trường như hiện nay.

**10.** Đề nghị bổ sung khoản 3 Điều 85 các trường hợp không phải lập và thực hiện đề án đóng của mỏ với trường hợp mặt bằng, các công trình khai thác của Giấy phép khai thác khoáng sản chấm dứt hiệu lực nhưng vẫn được sử dụng cho Dự án của Giấy phép khai thác khác.

Lý do: Thực tế đối với TKV có một số mỏ lộ thiên sau khi kết thúc khai thác, moong khai thác được làm bãi thải của đơn vị khác hoặc dự án mở rộng nâng công suất, các tầng lò của dự án khai thác hầm lò phía trên được tiếp tục sử dụng cho dự án dưới sâu. Để đảm bảo sản xuất và tránh lãng phí việc hoàn nguyên môi trường, đóng của mỏ được giao cho đơn vị tiếp quản thực hiện.

Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam trân trọng báo cáo và kính đề nghị Uỷ ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường, Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam xem xét, có ý kiến để hoàn thiện Dự thảo Luật.

Trân trọng cảm ơn./.